

Bản án số: 08/2022/HNGĐ-PT.

Ngày: 18-7- 2022

V/ v ly hôn, nuôi con chung.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ích Yên

Bà Nguyễn Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Bà Lê Ngọc Kim Loan - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2022/TLPT-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2022 về ly hôn, nuôi con chung.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 13/2022/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 09/2022/QĐXX-PT ngày 05 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1994

Nơi ĐKKHKT: Xóm C, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn A, sinh năm 1993

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm C, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Có mặt.

3. Người kháng cáo: Anh Hoàng Văn A là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn A kết hôn năm 2016, trên cơ sở tự nguyện, có được tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên theo quy định pháp luật, có được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương. Sau khi cưới thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, nhưng chỉ được một thời gian ngắn thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Hoàng Văn A không tu chí làm ăn, ham chơi, cờ bạc dẫn đến nợ nần rồi có những hành vi, vi phạm pháp luật. Chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh A không thay đổi khiến cho quan hệ vợ chồng trở nên căng thẳng, vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2020 đến nay. Đến giữa năm 2021 anh Hoàng Văn A có hành vi trộm cắp tài sản bị bắt giữ, hiện anh A đang phải đi chấp hành án phạt tù tại trại giam Ngọc Lý. Vợ chồng sống ly thân nhau đã lâu, nay chị xác định

tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được quay về tiếp tục chung sống cùng nhau nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh A theo quy định pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Hoàng Bảo Nh, sinh ngày 23/02/2016 và cháu Hoàng Bảo L, sinh ngày 07/5/2018. Hiện anh A đang phải chấp hành án phạt tù nên không có điều kiện để nuôi con, hơn nữa hoàn cảnh gia đình anh A phức tạp, bố đẻ anh A là ông Hoàng Văn V nghiện ma túy đã lâu, nhiều lần phải đi tù do phạm tội về ma túy và trộm cắp tài sản, thường đưa những người có lý lịch phức tạp về nhà, môi trường sống của gia đình chồng chị không tốt để nuôi dạy các con phát triển thành người. Do vậy, khi ly hôn chị có nguyện vọng muốn được trực tiếp nuôi cả hai cháu, không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con. Từ khi vợ chồng sống ly thân các con của chị ở với mẹ chồng chị, mỗi tuần chị về thăm các con từ 3 đến 4 lần, chị có hỗ trợ sinh hoạt trong gia đình và chu cấp tiền nuôi các con cho mẹ chồng, vì vợ chồng chưa giải quyết ly hôn xong nên chị chưa thể đón các con về quê. Hiện chị vẫn đang làm công nhân ở khu công nghiệp Đ, huyện P đợi khi nào giải quyết việc ly hôn xong chị sẽ cùng các con về quê sống cùng với bố mẹ đẻ tại thôn B, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Chị có thể đảm bảo điều kiện cuộc sống tốt cho các con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn là anh Hoàng Văn A trình bày:

Anh và chị Hoàng Thị H tự nguyện kết hôn vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Theo anh Hoàng Văn A, từ khi vợ chồng kết hôn, chung sống cùng nhau cho đến khi anh vi phạm pháp luật và bị bắt giam, anh và chị Hoàng Thị H không có mâu thuẫn gì. Trong thời gian anh bị giam giữ đến nay tình cảm vợ chồng cũng không có vấn đề gì. Đến nay chị H đề nghị ly hôn anh cũng nhất trí ly hôn với chị H.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Hoàng Bảo Nh, sinh ngày 23/02/2016 và cháu Hoàng Bảo L, sinh ngày 07/5/2018 sau khi ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi cả hai cháu.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Với nội dung trên, tại bản án số 13/2022/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử và quyết định: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Hoàng Thị H.

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn A.

Về quyền nuôi con chung: Giao cho chị Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Bảo Nh, sinh ngày 23/02/2016 và cháu Hoàng Bảo L, sinh ngày 07/5/2018 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về quyền thăm nom con: Anh Hoàng Văn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về Tài sản chung: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn A đều xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

Về công nợ chung: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn A đều xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/5/2022 anh Hoàng Văn A có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, đề nghị được trực tiếp nuôi cả hai con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm anh A giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Anh Hoàng Văn A trình bày các căn cứ kháng cáo và cho rằng: Tại thời điểm xét xử sơ thẩm, anh đang cải tạo tại trại giam Ngọc Lý, Bắc Giang, nay anh đã chấp hành xong bản án và trở về địa phương. Anh đã đi làm tại công ty ở Phú Bình có mức thu nhập ổn định đủ điều kiện để chăm sóc hai con chung. Về nơi ở, hiện nay anh đang ở cùng với bố mẹ đẻ anh tại Xóm Chiền 1, xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Các con của anh là cháu Hoàng Bảo Nh, sinh ngày 23/02/2016 và cháu Hoàng Bảo L, sinh ngày 07/5/2018 từ nhỏ đến nay ở cùng với anh và ông bà nội. Chị H hiện nay đi làm công ty không có chỗ ở ổn định. Anh đề nghị được nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa phúc thẩm chị H xác định: Hiện nay chị không có nơi ở ổn định, các con của chị từ nhỏ đến nay đều ở cùng gia đình nhà bố mẹ chồng chị, bản thân chị hiện nay đang học tiếng và sắp đi lao động xuất khẩu tại Đài Loan nên chị không có điều kiện để chăm sóc con chung. Nay anh A đã chấp hành xong bản án. Chị H nhất trí giao cả hai con chung cho anh A trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phát biểu sự tuân theo pháp luật của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án. Tại phiên tòa anh A và chị H đã thỏa thuận với nhau về việc nuôi con chung, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 300; khoản 2 Điều 308, Điều 309; Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Chấp nhận kháng cáo của anh Hoàng Văn A. Sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn A về việc chăm sóc giáo dục con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

[1.] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của anh Hoàng Văn A làm trong hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo là hợp lệ nên được xét xử theo trình tự phúc thẩm

[2.] Về nội dung: Xét kháng cáo của anh A, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về quan hệ hôn nhân: Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị H, chị H được ly hôn với anh A. Sau khi xét xử sơ thẩm hai bên không kháng cáo nội dung này, nên cấp phúc thẩm không xem xét .

Về con chung: Chị H và anh A trong quá trình chung sống có hai con chung là cháu Hoàng Bảo Nh, sinh ngày 23/02/2016 và cháu Hoàng Bảo L, sinh ngày

07/5/2018. Hiện nay cả hai con chung của anh A và chị H ở cùng gia đình anh A. Tại phiên tòa phúc thẩm, chị H và anh A đã thỏa thuận giao cho anh A trực tiếp chăm sóc cả hai con chung. Anh Hoàng Văn A không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử thấy, việc thỏa thuận trách nhiệm chăm sóc con chung giữa chị H và anh A là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, phù hợp với điều kiện sinh sống và học tập của cháu Hoàng Bảo Nh và Hoàng Bảo L nên được chấp nhận. Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308, Bộ luật tố tụng dân sự. Sửa bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm, công nhận thỏa thuận của các đương sự.

Giao cháu Hoàng Bảo Nh, sinh ngày 23/02/2016 và cháu Hoàng Bảo L, sinh ngày 07/5/2018 cho anh Hoàng Văn A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho chị H vì anh A không yêu cầu.

Án phí: Anh Hoàng Văn A phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300; khoản 2 Điều 308; Điều 309; Điều 147; Điều 148 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Chấp nhận đơn kháng cáo của anh Hoàng Văn A. Công nhận sự thỏa thuận của anh Hoàng Văn A và chị Hoàng Thị H về việc nuôi con chung.

Sửa bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 13/2022/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; 147; 271; 273; 278; 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51; 53; 56; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Hoàng Thị H đối với anh Hoàng Văn A.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn A.

2. Về quyền nuôi con chung: Giao cho anh Hoàng Văn A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Hoàng Bảo Nh, sinh ngày 23/02/2016 và Hoàng Bảo L, sinh ngày 07/5/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho chị H vì anh A không yêu cầu.

Về quyền thăm nom con: Chị Hoàng Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về Tài sản chung: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn A đều xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn A đều xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí Ly hôn sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002672 ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Chị H đã nộp đủ án phí Ly hôn sơ thẩm.

Án phí phúc thẩm: Anh Hoàng Văn A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn phúc thẩm, xác nhận anh A đã nộp đủ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002810 ngày 06 tháng 6 năm 2022 (bà Dương Thị B nộp thay) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành./.

Nơi nhận:

- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND huyện P;
- THADS huyện P;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Phương